

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BNNMT-TSKN

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2026

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khoá XVI

Kính gửi:

- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hoá.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Thanh Hoá do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Văn bản số 497/UBNDGS16 ngày 11/6/2026 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khoá XVI;

Sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Nội dung kiến nghị của cử tri (Kiến nghị số 07)

Cử tri xã Ngọc Sơn đề nghị Chính phủ quan tâm xây dựng gói chính sách tổng thể hỗ trợ ngư dân, bao gồm:

(1) Hỗ trợ nhiên liệu, tín dụng ưu đãi, bảo hiểm tàu cá, thuyền viên, đồng thời đẩy mạnh đào tạo nghề và chuyển đổi sinh kế trong bối cảnh nguồn lợi thủy sản suy giảm.

(2) Bên cạnh đó, cần quy hoạch và đầu tư đồng bộ khu vực nuôi trồng thủy sản, gia hạn thời gian sử dụng mặt nước, tăng cường kiểm soát môi trường và phòng, chống dịch bệnh.

(3) Đồng thời, ưu tiên đầu tư nạo vét luồng lạch, nâng cấp cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão và hoàn thiện hạ tầng phục vụ khai thác, nuôi trồng, góp phần phát triển kinh tế biển bền vững. Ưu tiên đầu tư: Nạo vét luồng lạch; Nâng cấp cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão; Hạ tầng phục vụ khai thác và nuôi trồng.

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin

Để phát triển ngành thủy sản hiệu quả, bền vững, có trách nhiệm, bảo đảm sinh kế của người dân, nhà nước đã có nhiều chính sách hỗ trợ ngư dân trong hoạt động phục vụ khai thác thủy sản phù hợp với các cam kết quốc tế về cạnh tranh công bằng trong lĩnh vực thủy sản.

(1) Về hỗ trợ nhiên liệu, tín dụng ưu đãi, bảo hiểm tàu cá, thuyền viên, đồng thời đẩy mạnh đào tạo nghề và chuyển đổi sinh kế trong bối cảnh nguồn lợi thủy sản suy giảm.

- Hiện đã có chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa, trong đó có chính sách hỗ trợ chi phí nhiên liệu đi và về của chuyên biển, kinh phí được bố trí từ ngân sách nhà nước và do địa phương chủ động thực hiện theo thẩm quyền được Thủ tướng Chính phủ phân giao và quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Quốc phòng - Bộ Tài chính.

- Chính phủ đã có nhiều chính sách về tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, trong đó có lĩnh vực thủy sản (*Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (được điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị định của Chính phủ: Số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018; số 156/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025); Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn*); Chính sách chính sách hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm cho các tàu khai thác hải sản xa bờ, tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ (*khoản 6, Điều 1, Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014*).

- Thủ tướng Chính phủ cũng đã giao Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương ven biển: Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ cho ngư dân chuyển đổi nghề từ các nghề khai thác hải sản ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, môi trường và hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường gắn với hiện đại hóa tàu cá hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khai thác phù hợp với định hướng phát triển nghề cá và điều kiện kinh tế xã hội của địa phương (*quy định tại khoản 8, Điều 2, Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 10/3/2023 phê duyệt Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái*).

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản hướng dẫn, đề nghị các địa phương trong việc xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ cho ngư dân trong đào tạo và chuyển đổi nghề khai thác hải sản. Hiện các tỉnh đã có chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh (trong đó tỉnh Thanh Hoá đã có Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 27/5/2026).

(2) *Về quy hoạch và đầu tư đồng bộ khu vực nuôi trồng thủy sản, gia hạn thời gian sử dụng mặt nước, tăng cường kiểm soát môi trường và phòng, chống dịch bệnh:*

- Các nội dung về quy hoạch đã được quy định trong Luật Quy hoạch, Nghị định hướng dẫn thi hành luật và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm và thẩm quyền trong việc tổ chức xây dựng quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất tại địa phương, trong đó có xác định phương hướng tổ chức không gian phát triển lĩnh vực nuôi trồng thủy sản tại địa phương, quy hoạch sử dụng đất phục vụ hoạt động nuôi trồng thủy sản. Hiện tỉnh Thanh Hoá đã ban hành Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và giao nhiệm vụ cho các cơ quan chức năng tại địa phương tổ chức rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch chi tiết ngành, các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với nội dung của quy hoạch tỉnh.

Đồng thời, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030 (Quyết định số 1664/QĐ-TTg ngày 04/10/2021); Chương trình Quốc gia Phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 16/8/2022). Trong đó đã xác định các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, danh mục dự án ưu tiên đầu tư (trong đó có dự án đầu tư cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại tỉnh Thanh Hoá) và cơ chế sử dụng nguồn vốn đầu tư (Ngân sách nhà nước hỗ trợ đầu tư; nguồn vốn ODA, FDI; nguồn vốn của các thành phần kinh tế và huy động khác).

- Trước đây, thời hạn giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản được quy định *“Không quá 30 năm, được tính từ ngày quyết định giao khu vực biển có hiệu lực”*. Để tạo sự yên tâm cho người dân nuôi trồng thủy sản được ổn định, lâu dài, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội điều chỉnh thời hạn giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản thành *“Không quá 50 năm, được tính từ ngày quyết định giao khu vực biển có hiệu lực; Khi hết thời hạn giao, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng khu vực biển đã được giao để nuôi trồng thủy sản được Nhà nước xem xét gia hạn, có thể gia hạn nhiều lần nhưng tổng thời gian gia hạn không quá 20 năm”* (được quy định tại khoản 10, Điều 14, Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường).

- Công tác Quan trắc, cảnh báo môi trường, phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản đã được quy định tại Điều 41, Luật Thủy sản và Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT ngày 09/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý giống thủy sản, thực phẩm thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.

Đồng thời, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 29/7/2022), trong đó xác định mục tiêu: *“Kiểm soát, ngăn ngừa ô nhiễm trong các hoạt động thủy sản; phòng ngừa và giải quyết các sự cố môi trường; bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản và môi trường sống”*. Hằng năm, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã và đang tiếp tục triển khai Chương trình quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn các địa phương thực hiện giám sát môi trường vùng nuôi kiểm soát chất lượng giống, áp dụng các biện pháp tổ chức sản xuất nhằm giảm thiểu rủi ro cho người nuôi và nâng cao hiệu quả sản xuất.

(3) *Về ưu tiên đầu tư nạo vét luồng lạch, nâng cấp cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão và hoàn thiện hạ tầng phục vụ khai thác, nuôi trồng, góp phần phát triển kinh tế biển bền vững. Ưu tiên đầu tư: Nạo vét luồng lạch; Nâng cấp cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão; Hạ tầng phục vụ khai thác và nuôi trồng:*

- Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá (Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 03/7/2024), trong đó đã có nhiều cơ chế, chính sách thu hút các nguồn lực, các thành phần tham gia đầu tư, khai thác hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá như: *Khuyến khích, tạo điều kiện ưu đãi cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng, quản lý cơ sở hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh của cảng cá theo quy định của pháp luật; Khuyến khích nhà đầu tư tham gia nạo vét, duy tu cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá không sử dụng ngân sách nhà nước tại những nơi có điều kiện phù hợp; Áp dụng cơ chế cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá được xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách theo quy định của pháp luật.* Đồng thời giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: *“Tổ chức quản lý, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương duy tu các hạng mục công trình cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đã được đầu tư từ ngân sách nhà nước; đầu tư, nâng cấp, phát triển hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và các cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá trên địa bàn quản lý”*.

- Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình Quốc gia Phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 16/8/2022), trong đó giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: *“Bố trí kinh phí hàng năm từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo đúng quy định để thực hiện các nội dung của Chương trình tại địa phương. Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí do địa phương quản lý để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại địa phương; cân đối, bố trí kinh phí tham gia đầu tư các dự án được Trung ương đầu tư, quản lý, duy tu các hạng mục công trình sau đầu tư”*.

Về trách nhiệm quản lý nhà nước, trong thời gian tới Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các địa phương (trong đó có tỉnh Thanh Hoá) trong việc: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong lĩnh vực thủy sản đến bà con ngư dân; Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, kết nối doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển thủy sản. Đồng thời Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát trách nhiệm của địa phương trong tổ chức thực hiện, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ phân giao tại các quy hoạch, chương trình, đề án phát triển ngành thủy sản.

Các chính sách khuyến khích, hỗ trợ người dân trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường hiện nay tương đối đầy đủ (hỗ trợ nhiên liệu; tín dụng ưu đãi; bảo hiểm tàu cá, thuyền viên; đào tạo nghề và chuyển đổi sinh kế; hỗ trợ đầu tư,...). Tuy nhiên việc hiện thực hoá các chính sách còn phụ thuộc vào bối cảnh và nguồn lực của từng thời kỳ và Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiếp tục rà soát, đánh giá, cập nhật các chủ trương đường lối của Đảng, quy định trong nước và quốc tế để điều chỉnh kịp thời, phù hợp với bối cảnh thực tiễn.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hoá đề thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Thanh Hoá;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Thanh Hoá;
- Văn phòng ĐBQH và HĐND tỉnh Thanh Hoá;
- Thứ trưởng Võ Văn Hưng;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, TSKN.

BỘ TRƯỞNG

Trịnh Việt Hùng